

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TỈNH HÀ GIANG

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TỈNH HÀ GIANG

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 5100306079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Giang cấp lần đầu ngày 14/08/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 13/02/2015)

- Số 34, đường An Cư, tổ 5, phường Trần Phú, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang
- Điện thoại: 0219.3866358 Fax: 0219.38662823

Phụ trách công bố thông tin:

- Họ tên: Ông **Lê Hồng Phong** - Nhân viên Kế toán
- Số điện thoại: 0947489666 - Số fax: 0219.38662823

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

TNHH MTV	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
QĐ	Quyết định
UBND	Ủy ban nhân dân
HĐXSKD	Hoạt động sản xuất kinh doanh
DTT	Doanh thu thuần
TSCĐ HH	Tài sản cố định hữu hình
TSCĐ VH	Tài sản cố định vô hình
BCTC	Báo cáo tài chính
HĐQT	Hội đồng quản trị
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ

Bảng số 1: Danh sách cổ đông lớn tính đến ngày 31/10/2015	10
Bảng số 2: Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ.....	10
Bảng số 3: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 31/10/2015	11
Bảng số 4: Sản lượng nước sạch sản xuất và tiêu thụ từ năm 2013-2014 của Công ty	12
Bảng số 5: Cơ cấu doanh thu thuần giai đoạn 2011-2015.....	12
Bảng số 6: Chi phí sản xuất từ năm 2013-2015 của công ty.....	13
Bảng số 7: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và 2014 của Công ty	14
Bảng số 8: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/10/2015.....	15
Bảng số 9: Kế hoạch chi trả cổ tức.....	16
Bảng số 10: Các khoản còn phải nộp Ngân sách đến ngày 31/12/2013 và 13/02/2015.....	17
Bảng số 11: Số dư các quỹ của Công ty tại thời điểm 31/12/2013 và 13/02/2015	17
Bảng số 12: Cơ cấu nợ vay của Công ty tại thời điểm 31/12/2013 và 13/02/2015.....	17
Bảng số 13: Các khoản phải thu tại thời điểm 31/12/2013 và 13/02/2015	18
Bảng số 14: Các khoản phải trả tại thời điểm 31/12/2013 và 13/02/2015	18
Bảng số 15: Tài sản cố định hữu hình của Công ty tại thời điểm 13/02/2015	19
Bảng số 16: Tình hình sử dụng đất đai của Công ty tại thời điểm 13/02/2015.....	19
Bảng số 17: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2015, 2016	20
Bảng số 18: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty.....	24
Bảng số 19: Danh sách thành viên Ban kiểm soát	29
Bảng số 20: Danh sách Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	32
Sơ đồ số 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang.....	8

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	6
1.1. Thông tin cơ bản của Công ty.....	6
1.2. Giới thiệu về Chứng khoán của Công ty đại chúng.....	7
1.3. Các mốc quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty.....	7
2. Cơ cấu tổ chức Công ty.....	7
3. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty.....	8
4. Danh sách cổ đông.....	10
4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần.....	10
4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ.....	10
4.3. Cơ cấu cổ đông.....	11
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	11
5.1. Danh sách Công ty mẹ của Công ty đại chúng.....	11
5.2. Danh sách Công ty con của Công ty đại chúng.....	11
5.3. Danh sách những Công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối.....	11
5.4. Danh sách những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng.....	12
6. Hoạt động kinh doanh.....	12
6.1. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm.....	12
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	14
8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	14
8.1. Vị thế của công ty trong ngành.....	14
8.2. Triển vọng phát triển của ngành.....	15
9. Chính sách đối với người lao động.....	15
9.1. Số lượng người lao động trong công ty.....	15
9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.....	15
10. Chính sách cổ tức.....	16
11. Tình hình tài chính.....	16
11.1 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.....	16
12. Tài sản.....	18
12.2 Tình hình sử dụng tài sản.....	18
12.2 Tình hình sử dụng đất đai.....	19
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	20
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng.....	21

15.	Chiến lược, định hướng phát triển của Công ty	21
16.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty	24
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	24
1.	Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị.....	24
2.	Ban kiểm soát.....	29
a.	Giám đốc và các cán bộ quản lý	32
b.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	33
III.	PHỤ LỤC.....	33

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin cơ bản của Công ty

Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang được chuyển đổi từ doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước – Công ty TNHH 1TV Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang và chính thức hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần từ ngày 13 tháng 02 năm 2015.

Thông tin chung của Công ty như sau:

- Tên công ty bằng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TỈNH HÀ GIANG
Tiếng Việt
- Tên công ty bằng : HA GIANG WATER SUPPLY AND DRAINAGE JOINT
Tiếng Anh STOCK COMPANY
- Tên viết tắt bằng : CÔNG TY CP CTN TỈNH HÀ GIANG
tiếng Việt
- Trụ sở chính : Số 34, đường An Cư, tổ 5, phường Trần Phú, thành phố Hà
Giang, tỉnh Hà Giang, Việt Nam
- Vốn điều lệ : 11.760.450.000 đồng
- Điện thoại : 0219.3866358
- Fax : 0219.38662823
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - Khai thác, xử lý và cung cấp nước
Chi tiết: Sản xuất, khai thác và phân phối nước sinh hoạt;
 - Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
Chi tiết: Tư vấn, khảo sát thiết kế, giám sát công trình cấp thoát nước, công trình xử lý nước thải;
 - Xây dựng nhà các loại
Chi tiết: Xây dựng các công trình nhà dân dụng
 - Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
Chi tiết: Xây dựng các công trình giao thông;
 - Xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng khác
Xây dựng các công trình cấp thoát nước; nhà công nghiệp;
 - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ vật tư, thiết bị ngành nước và các hoạt động kinh doanh khác;
 - Thoát nước và xử lý nước thải
Chi tiết: Kinh doanh hoạt động công ích, thoát nước và xử lý nước thải;
 - Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu
Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ hoạt động thể thao, vui chơi và bể bơi.
 - Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng
Chi tiết: Sản xuất nước tinh khiết đóng chai.

- Hoạt động hỗ trợ kinh doanh khai thác còn lại chưa được phân vào đâu

Chi tiết: Làm nhà cho thuê.

1.2. Giới thiệu về Chứng khoán của Công ty đại chúng

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phiếu phát hành: 1.176.045 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật: 1.176.045 cổ phiếu

Trong đó:

- + *Cổ phần Người lao động mua theo cam kết làm việc tại Công ty cổ phần: 114.150 cổ phiếu, thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần của người lao động khi Công ty chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần.*
- + *Cổ phần của Nhà đầu tư chiến lược (Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Đô thị Huy Hoàng): 235.209 cổ phiếu, thời gian hạn chế chuyển nhượng là 05 năm kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần (Từ ngày 13/02/2015 đến hết ngày 13/02/2020)*
- + *Cổ phần của cổ đông sáng lập: 1.176.045 cổ phiếu, thời gian hạn chế chuyển nhượng là 03 năm kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần (Từ ngày 13/02/2015 đến hết ngày 13/02/2018)*
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: tính đến thời điểm 31/10/2015 tỷ lệ Nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phiếu Công ty là 0%. Khi Công ty đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán cổ phiếu của Công ty sẽ tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài.

1.3. Các mốc quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang tiền thân là Bộ phận Cấp thoát nước thuộc Công ty Dịch vụ công cộng và Môi trường Hà Giang, được tách ra và thành lập Quyết định số 1788/QĐ-UB ngày 17/6/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang có tên gọi là: “Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang”.

- Trong quá trình hoạt động đến tháng 10/2012 sáp nhập thêm 2 Trung tâm cấp thoát nước tại 2 huyện Yên Minh; Quản Bạ về Công ty quản lý, theo Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 27/9/2012 của UBND tỉnh Hà Giang.

- Đến tháng 3/2014, Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Giang ra Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 20/02/2014 về việc cổ phần hóa chuyển Công ty TNHH 1TV Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang thành Công ty cổ phần.

- Ngày 13/02/2015 Công ty được Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Hà Giang cấp Giấy đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

Kể từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ 11.760.450.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

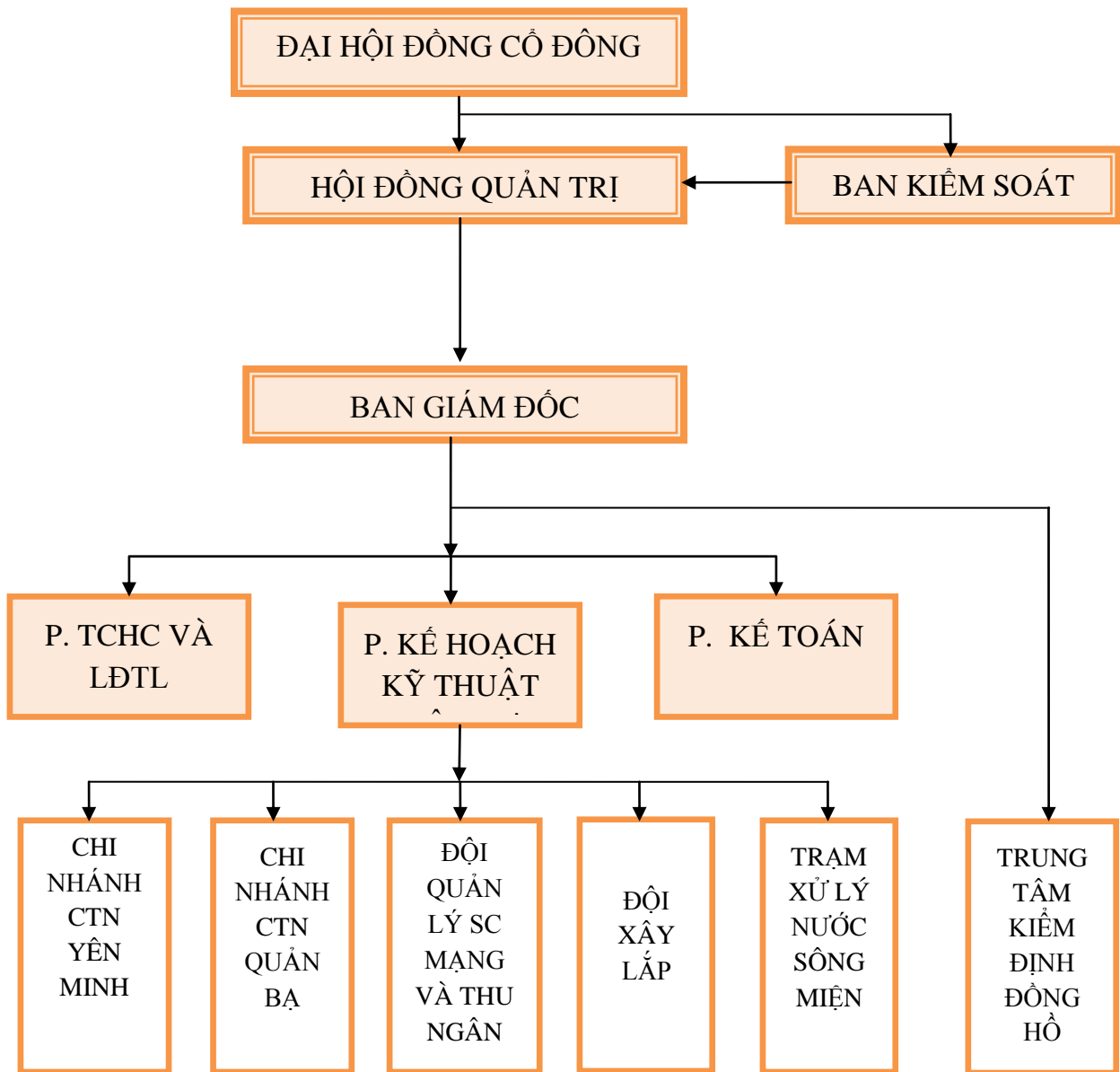
Xuất phát từ đặc điểm sản phẩm, quy trình sản xuất và nguyên tắc hoạt động, để đảm bảo kinh doanh hiệu quả, Công ty đã xây dựng tổ chức bộ máy quản lý phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng phòng ban, đội, trạm sản xuất.

Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm:

- **Khối phòng ban:** gồm 03 phòng ban: Phòng Tổ chức – Hành chính và Lao động – Tiền lương; Phòng Kế toán; Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật;
- **Khối chi nhánh, đội, trạm và trung tâm gồm:** Chi nhánh CTN huyện Quản Bạ; Chi nhánh CTN huyện Yên Ninh; Đội Quản lý SC mạng và Thu ngân; Đội Xây lắp; Trạm xử lý nước Sông Miện; Trung tâm Kiểm định đồng hồ.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang



✚ Chức năng, nhiệm vụ các phòng ban như sau:

- **Đại Hội đồng Cổ đông:** là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty.
- **Hội đồng quản trị:** do ĐHĐCĐ bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược, kế hoạch hoạt động hàng năm sau khi được ĐHĐCĐ thông qua, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban Điều hành.
- **Ban Kiểm soát:** do ĐHĐCĐ bầu ra, thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- **Ban Giám đốc:** điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, phù hợp với Điều lệ của Công ty; chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

- **Phòng Tổ chức – Hành chính và Lao động – Tiền lương:**

Tham mưu cho Ban Giám đốc về các mặt công tác: Hành chính, quản trị, văn thư lưu trữ, đối nội, đối ngoại, tuyên truyền, chăm sóc sức khỏe người lao động, quản trị mạng, an ninh quốc phòng, an ninh cảng biển, bảo vệ cơ quan, phòng chống thiên tai, phòng cháy chữa cháy; phụ trách công tác pháp chế của Công ty.

Tham mưu cho Ban Giám đốc về các mặt công tác: Tổ chức bộ máy quản lý; Xây dựng kế hoạch đào tạo và tuyển dụng cán bộ, công nhân viên, bảo mật; quản lý lao động, tiền lương và thực hiện phân phối thu nhập cho cán bộ công nhân viên đảm bảo tính hợp lý, phù hợp với yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty; tổ chức triển khai, phổ biến thực hiện và theo dõi thực hiện chủ trương, chính sách của Nhà nước và của Công ty đối với cán bộ công nhân viên; thực hiện công tác thi đua khen thưởng - kỷ luật, bảo hộ lao động, an toàn lao động trong công ty; phụ trách công tác quản lý cổ đông Công ty.

- **Phòng Kế hoạch – Kỹ Thuật:**

Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các công tác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

Kiểm tra và hoàn tất các thủ tục về đầu tư XD/CB đối với các dự án của Công ty, tham mưu cho Ban Lãnh đạo Công ty về hình thức tổ chức quản lý thực hiện dự án đầu tư theo quy định của nhà nước và pháp luật;

Tổ chức kiểm tra chất lượng hồ sơ và chất lượng thi công xây lắp các công trình do Công ty thi công hoặc làm chủ đầu tư; hướng dẫn các đơn vị trực thuộc công ty về trình tự thủ tục trong đầu tư xây dựng cơ bản.

- **Phòng Kế toán:**

Tham mưu giúp Giám đốc về công tác quản lý tài chính - kế toán công ty. Tổ chức thực hiện, chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện và thực hiện công tác tài chính, sử dụng

nguồn lực tài chính, công tác nghiệp vụ thống kê, hạch toán kế toán cho toàn Công ty theo quy định hiện hành

- **Chi nhánh Cấp thoát nước Yên Minh:** Khai thác, Cấp nước sinh hoạt trên địa bàn thị trấn huyện Yên Minh
- **Chi nhánh Cấp thoát nước Quản Bạ:** Khai thác, Cấp nước sinh hoạt trên địa bàn thị trấn Tam Sơn huyện Quản Bạ
- **Đội quản lý sửa chữa mạng và Thu ngân:**
 Quản lý khách hàng trên địa bàn, đọc chốt chỉ số và thu tiền đúng;
 Sử lý, giải đáp thắc mắc của khách hàng liên quan đến việc sử dụng nước;
 Kiểm tra xử lý các khách hàng vi phạm hợp đồng sử dụng nước, chống thất thoát, thất thu tiền nước;
- **Đội xây lắp:** Thi công lắp đặt phát triển mạng đường ống cấp nước cấp I-II, lắp đặt đồng hồ đối với khách hàng mới; Thi công các công trình xây lắp khác.
- **Trạm xử lý nước sông Miện:** Khai thác và xử lý nước sinh hoạt cấp nước sinh hoạt cho các đối tượng sử dụng trên địa bàn thành phố Hà Giang
- **Trung tâm kiểm định đồng hồ:** Kiểm định đồng hồ nước theo quy định của pháp luật về đo lường.

4. Danh sách cổ đông

4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần

Bảng số 1: Danh sách cổ đông lớn tính đến ngày 31/10/2015

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ
1	Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Giang	Số 1 Đường Đội Cán, Phường Nguyễn Trãi, Tp Hà Giang, Tỉnh Hà Giang	599.783	51%
2	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Đô thị Huy Hoàng (Đại diện: Lê Văn Hạnh)	Số 85, Lê Hồng Phong, tổ 22,P. Minh Khai, Tp. Hà Giang	235.209	20%
3	Nguyễn Bảy Ngân	Tổ 17, phường Trần Phú, Tp. Hà Giang	116.803	9,93%
Tổng Cộng			951.795	80,93%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang)

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

Bảng số 2: Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tính đến ngày 31/10/2015

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang (Đại diện: Ông Trần Đình Thịnh)	Số 1 Đường Đội Cấn, Phường Nguyễn Trãi, Tp Hà Giang, Tỉnh Hà Giang	599.783	51%
2	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Đô thị Huy Hoàng (Đại diện: Lê Văn Hạnh)	Tổ 22 Phường Minh Khai, Tp Hà Giang, Tỉnh Hà Giang	235.209	20%
3	Cán bộ công nhân viên Công ty (Đại diện: ông Nguyễn Vĩnh Phú)	Tổ 11, P. Minh Khai, Tp. Hà Giang	224.250	19,07%
4	Nguyễn Bảy Ngân	Tổ 17 Phường Trần Phú, Tp Hà Giang, Tỉnh Hà Giang	116.803	9,93%
Tổng Cộng			1.176.045	100%

4.3. Cơ cấu cổ đông

Bảng số 3: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 31/10/2015

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ
1	Cổ đông trong nước	120	1.176.045	100%
1.1	Tổ chức	02	834.992	71%
1.2	Cá nhân	118	341.053	29%
2	Cổ đông nước ngoài	00	00	00
2.1	Tổ chức	00	00	00
2.2	Cá nhân	00	00	00
3	Cổ phiếu quỹ	00	00	00
Tổng Cộng		120	1.176.045	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang)

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.

5.1. Danh sách Công ty mẹ của Công ty đại chúng

Không có

5.2. Danh sách Công ty con của Công ty đại chúng

Không có

5.3. Danh sách những Công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có.

5.4. Danh sách những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng

Không có

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm

❖ *Về hoạt động cấp nước*

Công ty hiện đang quản lý vận hành các Nhà máy sau: Trạm xử lý nước Sông Miện công suất là 6.000 m³/ngđ; Nhà máy OECF công suất 1.500 m³/ngđ, ngoài ra có 02 Trạm bơm giếng khoan công suất 1.440 m³/ngđ.

Bảng số 4: Sản lượng nước sạch sản xuất và tiêu thụ từ năm 2013-2014 của Công ty

Sản lượng nước sạch	Sản xuất (m³)	Tiêu thụ (m³)
Năm 2013	3.098.369	2.334.670
Năm 2014	3.132.787	2.170.347
Dự kiến năm 2015	3.165.750	2.310.340

(Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang)

❖ *Về hoạt động thoát nước*

Hiện nay công ty chưa tham gia vào hoạt động thoát nước và xử lý nước thải.

❖ *Cơ cấu doanh thu và lợi nhuận trước cổ phần hóa*

Bảng số 5: Cơ cấu doanh thu thuần giai đoạn 2011-2015

Nhóm hàng hóa/dịch vụ	Năm 2013		Từ 01/01/2014 đến 13/02/2015		Từ 14/02/2015 đến 30/06/2015	
	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)
Sản xuất nước	14.865	88,78	21.560	81,63	7.442	83,8
Xây lắp và dịch vụ khác	1.574	9,4	2.166	8,20	898	10
Dịch vụ bể bơi	306	1,82	315	1,19		-
Doanh thu cấp bù giá nước	-	-	2.371	8,98	535	6,2
Tổng cộng	16.745	100	26.412	100	8.875	100

(Nguồn: Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang)

Ngành nghề kinh doanh của Công ty có đặc thù là ít có tính cạnh tranh, lại là sản phẩm thiết yếu. Hoạt động chủ yếu là cung cấp nước sạch cho các hộ gia đình và cơ quan trong địa bàn tỉnh nên hoạt động ít chịu ảnh hưởng trực tiếp của suy thoái kinh tế trong thời gian qua.

Trong những năm qua, hoạt động kinh doanh của Công ty ổn định và có tăng trưởng. Tổng doanh thu thuần tăng từ 16.745 triệu đồng năm 2013 lên 26.412 triệu đồng trong giai đoạn từ 01/01/2014 đến 13/02/2015, tương ứng với mức tăng gần 58%.

Xét trong cơ cấu doanh thu thuần, hoạt động sản xuất - cung cấp nước sạch cho người dân chiếm tỷ trọng chủ yếu - trên 80% tổng doanh thu, tiếp theo là tỷ trọng doanh thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ trung bình 3 năm khoảng 10%, các hoạt động còn lại không đáng kể. Doanh thu từ hoạt động sản xuất nước có xu hướng tăng qua các năm là do quá trình đô thị hóa, nhu cầu sử dụng nước sạch của người dân gia tăng. Mặt khác, trong thời gian này, được Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Giang điều chỉnh tăng giá nước để phù hợp với điều kiện kinh tế.

Nhằm mục đích đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của người dân trong thành phố, Công ty đã xây dựng thêm dịch vụ bể bơi giúp nâng cao chất lượng đời sống chung của toàn tỉnh. Tuy nhiên, cho đến hiện tại Dịch vụ bể bơi vẫn chưa thực sự mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tỷ trọng các loại chi phí của Công ty so với doanh thu thuần qua các năm như sau:

Bảng số 6: Chi phí sản xuất từ năm 2013-2015 của công ty

Yếu tố chi phí	Năm 2013		Từ 01/01/2014 đến 13/02/2015		Từ 14/02/2015 đến 30/06/2015	
	Giá trị (triệu đồng)	%/DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	%/DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	%/DTT (%)
Giá vốn hàng bán	13.218	70,89	18.832	71,30	6.329	71,3
Chi phí tài chính	1.660	8,9	1.485	5,62	489	5,5
Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.362	18,03	5.383	20,38	1.703	19,2
Chi phí khác	-	-	104	0,39	-	
Tổng chi phí	18.240	97,82	25.804	97,70	8.521	96

(Nguồn: Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang)

Quản lý chi phí là vấn đề mà bất cứ Doanh nghiệp nào cũng hết sức quan tâm nhằm tăng hiệu quả kinh doanh của Doanh nghiệp.

Chi phí sản xuất của công ty chủ yếu là các chi phí sau: Giá vốn hàng bán, Chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp. Giai đoạn từ đầu năm 2013 đến 13/02/2015, tổng chi phí rất lớn, chiếm trên 97% Doanh thu thuần của Công ty. Do đó, lợi nhuận của Công ty duy trì ở mức thấp và bất ổn định.

Giá vốn hàng bán là hạng mục chi phí chiếm tỷ trọng cao nhất, từ 70% trên Doanh thu thuần. Trong đó, chủ yếu là chi phí khấu hao máy móc, chi phí xử lý nước và chi phí nhân công.

Chi phí quản lý doanh nghiệp trên Doanh thu thuần chiếm tỷ trọng thứ hai trong cơ cấu chi phí sản xuất của Công ty, giao động từ 18% đến 20% hàng năm. Chi phí quản lý doanh nghiệp lớn một phần do nguồn lao động của Công ty đang dư thừa, trong khi đó lao động lại

không đáp ứng kịp thời nhu cầu và tính chất của Công việc. Để nâng cao chất lượng trình độ chuyên môn của lao động, Công ty đã và đang xây dựng kế hoạch sắp xếp lại cho phù hợp với hiệu quả công việc.

Chi phí tài chính trên tổng Doanh thu chiếm tỷ trọng từ khoảng 5% - 8% và có xu hướng giảm, nguyên nhân là do lãi vay có xu hướng giảm và các khoản vay và nợ dài hạn có xu hướng giảm xuống.

Như vậy, cơ cấu chi phí của doanh nghiệp bị chi phối phần lớn bởi giá vốn hàng bán và có xu hướng tăng dần qua các năm. Để nâng cao hiệu quả hoạt động, Công ty cần có những chính sách hợp lý nhằm giảm thiểu chi phí giá vốn và tiết giảm những chi phí khác không cần thiết để tăng doanh thu.

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Bảng số 7: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và 2014 của Công ty

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Từ 01/01/2014 đến 13/02/2015	Từ 14/02/2015 đến 30/06/2015
1. Tổng giá trị tài sản	<i>Triệu đồng</i>	47.688	45.163	42.470
2. Vốn chủ sở hữu	<i>Triệu đồng</i>	9.107	6.738	12.044
3. Nợ vay ngắn hạn	<i>Triệu đồng</i>	493	-	-
<i>Trong đó, nợ quá hạn</i>		-	-	-
4. Nợ vay dài hạn	<i>Triệu đồng</i>	27.544	24.412	22.846
<i>Trong đó, nợ quá hạn</i>		-	-	-
5. Nợ phải thu ngắn hạn	<i>Triệu đồng</i>	506	3.016	2.276
6. Tổng số lao động	<i>Người</i>	155	118	118
7. Tổng quỹ lương	<i>Triệu đồng</i>	6.241	9.684	2.788
8. Thu nhập bình quân 1 người/tháng	<i>Triệu đồng</i>	3,6	4,4	5,2
9. Tổng doanh thu	<i>Triệu đồng</i>	18.646	26.429	8.875
10. Tổng chi phí	<i>Triệu đồng</i>	18.240	25.804	8.884
11. Lợi nhuận trước thuế	<i>Triệu đồng</i>	406	625	363
12. Lợi nhuận sau thuế	<i>Triệu đồng</i>	314	496	283
13. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn nhà nước	<i>%</i>	3,45%	7,36%	2,35%

(Nguồn: Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang)

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của công ty trong ngành

Ngành cấp thoát nước tại Việt Nam có sự phân chia về địa bàn hoạt động rõ rệt, do đó, doanh nghiệp thuộc địa phương nào sẽ là nhà cung cấp chính cho địa phương đó. Việc này cũng liên quan đến nguồn nước, giá thành vận chuyển, đặc thù dân cư sinh sống, vị trí địa lý. Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang là đơn vị hoạt động ở tỉnh Hà Giang và là đơn vị chiếm thị phần chủ yếu tại đây.

Cùng với sự phát triển chung của nền kinh tế, xã hội và sự hỗ trợ từ phía Nhà nước - một lợi thế kinh doanh quan trọng, Công ty sẽ tiếp tục là một đơn vị cung cấp nước sinh hoạt cũng như nước phục vụ sản xuất kinh doanh chính tại tỉnh Hà Giang.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Ngành Cấp thoát nước không phải là một ngành có thể tạo đột biến trong sản xuất kinh doanh, cũng không có đủ điều kiện để có thể cung cấp rộng rãi trên một quy mô lớn.

Tuy nhiên, với đặc thù là ngành cung cấp sản phẩm dịch vụ thiết yếu phục vụ nhu cầu nước sinh hoạt hàng ngày của người dân cũng như doanh nghiệp nên nhu cầu về sản phẩm và dịch vụ của ngành sẽ mang tính ổn định lâu dài.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong công ty

Bảng số 8: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/10/2015

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Tổng số	117	100,0
▪ Phân loại theo trình độ lao động		
- Trình độ Đại học	41	35,04
- Trình độ Cao đẳng	12	10,25
- Trình độ Trung cấp	25	21,37
- Chứng chỉ nghề	4	3,42
- Công nhân kỹ thuật	19	16,24
- Lao động phổ thông	16	13,68
▪ Phân theo loại hợp đồng lao động		
- Hợp đồng lao động không thời hạn	117	100
- Hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	-	-
- Hợp đồng thời vụ	-	-
▪ Phân theo giới tính		
- Nam	78	66,67
- Nữ	39	33,33

(Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang)

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

❖ Chính sách đào tạo

Nhìn chung, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn trong ngành cấp thoát nước, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được khối lượng khai thác, tăng trưởng.

Lao động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang đều thông qua đào tạo để đáp ứng công việc theo kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện. Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn.

❖ **Chính sách lương thưởng, trợ cấp**

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

10. Chính sách cổ tức

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang . Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận giữ lại của Công ty. Ngày 07-08/02/2015, Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang thông qua kế hoạch chi trả cổ tức giai đoạn 2015-2019 như sau:

Bảng số 9: Kế hoạch chi trả cổ tức

Năm	Đơn vị	2015	2016	2017	2018	2019
Tỷ lệ cổ tức chi trả	%	6	6,5	7	7,5	8

(Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang)

11. Tình hình tài chính

11.1 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

a) Các khoản phải nộp ngân sách nhà nước

Công ty luôn nộp đầy đủ và nghiêm túc các khoản thuế theo quy định của Nhà nước. Số dư thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty như sau:

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**Bảng số 10: Các khoản còn phải nộp Ngân sách đến ngày 31/12/2013 và 13/02/2015***Đơn vị tính: VNĐ*

Chỉ tiêu	31/12/2013	13/02/2015
Thuế giá trị gia tăng	193.912.845	279.308.912
Thuế Thu nhập doanh nghiệp	91.105.428	128.687.866
Thuế tài nguyên	51.810.318	63.400.552
Các loại thuế khác	35.580.459	4.946.427
Các khoản phải nộp khác	276.991.433	87.903.861
Tổng cộng	649.400.483	582.147.618

*(Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang)***b) Trích lập các Quỹ theo luật định**

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định của Luật doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty. Theo đó, HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ của Công ty để trình ĐHĐCĐ quyết định.

Bảng số 11: Số dư các quỹ của Công ty tại thời điểm 31/12/2013 và 13/02/2015*Đơn vị tính: đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2013	13/02/2015
Quỹ đầu tư phát triển	31.868.493	-
Quỹ dự phòng tài chính	9.754.653	-
Quỹ khen thưởng phúc lợi	62.385.675	250.784.739
Tổng cộng	104.008.821	250.784.739

*(Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang)***c. Tổng dư nợ vay**

Số dư nợ vay của Công ty tại thời điểm 31/12/2013 và 13/02/2015 như sau:

Bảng số 12: Cơ cấu nợ vay của Công ty tại thời điểm 31/12/2013 và 13/02/2015*Đơn vị tính: đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2013	13/02/2015
Vay ngắn hạn	492.500.000	-
Vay dài hạn	27.543.868.533	24.411.868.533
Tổng cộng	28.036.368.533	24.411.868.533

*(Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang)***d) Tình hình công nợ hiện nay**

Tình hình các khoản Công nợ phải thu của Công ty qua các năm như sau:

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**Bảng số 13: Các khoản phải thu tại thời điểm 31/12/2013 và 13/02/2015***Đơn vị tính: VNĐ*

Chỉ tiêu	31/12/2013	13/02/2015
Phải thu ngắn hạn	506.235.080	3.015.503.305
Phải thu của khách hàng	416.522.989	930.987.605
Trả trước cho người bán	-	150.270.000
Phải thu nội bộ	7.557.287	-
Các khoản phải thu khác	82.154.804	1.934.245.700
Phải thu dài hạn	-	-
Tổng cộng	506.235.080	3.015.503.305

*(Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang)***Bảng số 14: Các khoản phải trả tại thời điểm 31/12/2013 và 13/02/2015***Đơn vị tính: đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2013	13/02/2015
Phải trả cho người bán	5.903.399.992	3.940.925.290
Người mua trả tiền trước	649.452.679	1.086.982.666
Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	649.400.483	582.147.618
Phải trả cho người lao động	601.075.370	444.590.917
Chi phí phải trả	2.378.389.002	2.193.463.180
Các khoản phải trả, phải nộp khác	301.228.787	5.514.417.481
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	62.385.675	250.784.739
Tổng cộng	10.545.331.988	14.013.311.891

*(Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang)***e) Đầu tư tài chính ngắn hạn**

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn trong các năm gần đây.

f) Đầu tư tài chính dài hạn

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính dài hạn trong các năm gần đây.

12. Tài sản**12.2 Tình hình sử dụng tài sản**

Tại thời điểm 13/02/2015, giá trị các tài sản cụ thể của Công ty như sau:

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

Bảng số 15: Tài sản cố định hữu hình của Công ty tại thời điểm 13/02/2015

Chỉ tiêu	Nhà cửa vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải truyền dẫn	Tài sản cố định khác	Cộng
I. Nguyên giá TSCĐ HH					
1. Số dư đầu năm	18.543.917.704	47.764.046.048	331.986.715	6.603.249.443	73.243.199.910
2. Số tăng trong năm	2.493.940.436	538.225.288	-		3.032.165.724
3. Số giảm trong năm				(6.603.249.443)	(6.603.249.443)
4. Số cuối năm	21.037.858.140	48.302.271.336	331.968.715	-	69.672.116.191
II. Giá trị đã hao mòn lũy kế					
1. Số dư đầu năm	6.916.221.079	23.036.651.341	327.151.395	1.607.857.321	31.887.881.136
2. Số tăng trong năm	2.512.986.426	4.822.333.077	12.449.502	188.881.726	7.536.650.911
3. Số giảm trong năm	-	(948.010.855)	(61.562.023)	(559.076.796)	(2.806.311.925)
4. Số cuối năm	9.429.207.685	26.910.973.563	278.038.874	(1.237.662.251)	36.618.220.122
III. Giá trị còn lại					
1. Tại ngày đầu năm	11.627.696.625	24.727.394.707	4.835.320	4.995.392.122	41.355.318.774
2. Tại ngày cuối năm	11.608.650.455	21.391.297.773	53.947.841	-	33.053.896.069

(Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang)

12.2 Tình hình sử dụng đất đai

Bảng số 16: Tình hình sử dụng đất đai của Công ty tại thời điểm 13/02/2015

STT	Địa chỉ	Kiểm kê		Hình thức sử dụng đất
		Đơn vị	Diện tích	
1	Khu đất Số 309A đường Trần Phú, thành phố Hà Giang	m ²	974,6	Thuê đất của nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm
2	Giếng khai thác nước ngầm số 6A đường Đội Cấn, tổ 6 phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang	m ²	100	Thuê đất của nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm
3	Trạm xử lý nước Sông Miện, tổ 17, phường Trần Phú, thành phố Hà Giang	m ²	1.345,4	Thuê đất của nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

STT	Địa chỉ	Kiểm kê		Hình thức sử dụng đất
		Đơn vị	Diện tích	
4	Trạm bơm nước thô cấp 1, tổ 17, đường Phùng Hưng, phường Trần Phú, thành phố Hà Giang	m ²	410	Thuê đất của nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm
5	Trạm xử lý nước Sông Miện, đường Phùng Hưng, tổ 17, phường Trần Phú, thành phố Hà Giang	m ²	6.402,1	Thuê đất của nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm
6	Hồ chứa, bể lọc nước nguồn Phong Quang, tổ 4 phường Quang Trung, thành phố Hà Giang	m ²	2.864,00	Thuê đất của nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm
7	Công trình khai thác nước ngầm giếng khoan số 4, tổ 15 đường Trần Phú, phường Minh Khai, thành phố Hà Giang	m ²	459,6	Thuê đất của nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm
8	Trạm bơm giếng khoan số 1, tổ 2, đường Lý Tự Trọng, phường Trần Phú, thành phố Hà Giang	m ²	664,2	Thuê đất của nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm
Tổng cộng:			13.524,30	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang)

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2011-2014 và các năm trước cũng như định hướng phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Giang hiện nay, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2015 - 2016 với các chỉ tiêu như sau:

Bảng số 17: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2015, 2016

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với (01/01/2014 đến 13/02/2015)	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015
Doanh thu thuần (Tr.đồng)	20.937	-20,7%	24.900	18,93%
Lợi nhuận sau thuế (Tr.đồng)	706	42,3%	858	21,53%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	3,4%	78,9%	3,4%	0,00%

Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	6 %	-18,9%	7,3%	21,67%
Cổ tức (%)	6 %	\	6,5%	8,33%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang)

Căn cứ đạt được kế hoạch:

Để đạt được kế hoạch đã đề ra, Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang xây dựng kế hoạch phát triển mở rộng mạng đường ống cấp nước, phát triển được trên 500 đầu máy mới. Đồng thời giảm được tỷ lệ thất thoát từ 30,7% năm 2014 xuống còn 27% bình quân 10 tháng đầu năm 2015.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng

Không có.

15. Chiến lược, định hướng phát triển của Công ty

Với thế mạnh trong ngành sản xuất và cung cấp nước sạch phục vụ sản xuất và tiêu dùng, Công ty sẽ vẫn tiếp tục phát huy tiềm lực sẵn có bên cạnh mở rộng thêm một số lĩnh vực khác nhằm đa dạng hóa sản phẩm và phát triển hơn nữa hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sau Cổ phần hóa, cụ thể:

- Duy trì ổn định lượng khách hàng tại địa bàn Thành phố và trung tâm cấp nước của 2 huyện Yên Minh, Quản Bạ do công ty đang quản lý.

- Quản lý khai thác 2 Nhà máy Cấp, Thoát nước, tại hai huyện Yên Minh, Quản Bạ vào hoạt động trong quý I năm 2015;

- Xây dựng Nhà máy Nâng công suất khai thác, hoặc lắp đặt trạm bơm tăng áp, cấp nước hỗ trợ cho Nhà máy nước Sông Miện, công suất 6.000 m³/ngđ đã chạy hết công suất, nhằm đáp ứng sự phát triển đô thị hóa của thành phố gồm các hạng mục như sau:

+ Dự kiến đầu tư xây dựng Trạm bơm tăng áp và nâng công suất khai thác nước, gồm các Trạm sau:

- Trạm xử lý nước suối đầu nguồn Phong Quang công suất 2.000 m³/ngđ thuộc tổ 5 phường Quang Trung.
- Trạm bơm tăng áp tại thôn Mè xã Phương Thiện;
- Trạm bơm tăng áp tại phường Ngọc Hà;

+ Mở rộng mạng lưới cấp nước, phát triển khách hàng mới tại một số khu vực địa bàn lân cận thuộc các khu vực vành đai của thành phố.

+ Tăng cường đầu tư vào phát triển khách hàng kinh doanh, sản xuất.

+ Mở rộng các ngành nghề đã được đăng ký kinh doanh.

Ngoài ra, việc thực hiện cải tiến công tác quản lý để phù hợp theo mô hình mới - Công ty cổ phần, nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và sức cạnh tranh. Công ty chú trọng cải tiến công tác quản lý, tập trung đầu tư phát triển nguồn nhân lực, tăng cường công tác kiểm tra nội bộ và công tác cán bộ, xây dựng một đội ngũ cán bộ có tính chuyên nghiệp cao trong các lĩnh vực hoạt động, sử dụng và phát huy có hiệu quả nguồn lực tài chính và con người.

❖ Biện pháp thực hiện và tổ chức bộ máy Công ty cổ phần

Về tổ chức bộ máy, Công ty sẽ hoạt động theo quy định Luật Doanh nghiệp và các văn bản liên quan dưới sự quản lý, giám sát và điều hành của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc. Cơ sở hoạt động của Công ty cổ phần là Điều lệ Công ty cổ phần, trên cơ sở tôn trọng pháp luật và các quy định có liên quan.

Cơ cấu quản lý và bộ máy tổ chức Công ty cũng sẽ được sắp xếp và tinh giản ở mức hợp lý nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả.

Việc sử dụng lao động sau khi chuyển sang Công ty cổ phần thực hiện theo các nguyên tắc sau:

- Sử dụng số lao động trên tinh thần tinh gọn, hiệu quả nhằm đáp ứng nhu cầu và định hướng hoạt động trong tương lai của Công ty.
- Chọn lựa cán bộ có đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ chính trị, phẩm chất đạo đức để xem xét đưa vào danh sách cán bộ quy hoạch dự bị nhằm chủ động có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nguồn cán bộ kế thừa.
- Quy hoạch điều động nguồn nhân lực trong nội bộ Công ty, thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực.
- Đảm bảo thực hiện đầy đủ mọi quyền lợi hợp pháp đồng thời tạo môi trường và điều kiện làm việc ngày càng tốt hơn cho người lao động; xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp.
- Công ty cũng sắp xếp lại và củng cố một số phòng ban để tập trung thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Xây dựng hệ thống bảng lương chức danh đúng với năng lực trình độ của CBCNV nhằm có cơ sở phân phối thu nhập phù hợp với việc sử dụng lao động. Cơ sở này sẽ tạo nên động lực lớn để các cá nhân phấn đấu, tập trung hoàn thành nhiệm vụ được giao đồng thời cũng nâng cao thu nhập của CBCNV giúp cuộc sống được ổn định và phát triển hơn.

Song song với việc sắp xếp và củng cố lao động, công tác đào tạo và việc tuyển dụng mới cũng được Ban lãnh đạo Công ty rất chú trọng. Hoạt động này nhằm bố trí sắp xếp lại lao động phù hợp với chuyên môn, sở trường, tận dụng có hiệu quả một cách triệt để nguồn nhân lực phục vụ hoạt động của Công ty.

❖ Về sản xuất kinh doanh

Sau khi tiến hành cổ phần hóa, Công ty tiếp tục triển khai, đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh mang tính truyền thống và mở ra những hướng đi mới để nâng cao tiềm lực của Công ty cổ phần với nội dung cụ thể như sau:

- Chủ động lập kế hoạch đầu tư, sản xuất nhằm dự tính nguồn cung cấp phát triển khách hàng, chuẩn bị chu đáo các giải pháp cung ứng nhằm tiết kiệm tối đa chi phí đầu vào.
- Đầu tư, cải tiến và bảo trì thường xuyên hệ thống cấp nước nhằm giảm tỷ lệ thất thoát nước ở mức độ thấp nhất.
- Nghiên cứu và đầu tư máy móc thiết bị giảm thiểu nguồn lực con người, đồng thời tăng năng suất, công suất cấp nước.

Biện pháp tiết kiệm chi phí thông qua việc chống thất thoát nước Công ty sẽ tích cực thực hiện công tác chống thất thoát nước bằng các biện pháp cụ thể như:

- Tăng cường công tác quản lý đồng hồ nước: đầu tư mới, lựa chọn chủng loại đồng hồ đạt tiêu chuẩn cao; kiểm định định kỳ; thay thế đồng hồ đến hạn kiểm định; tăng cường kiểm tra chống thất thoát qua đồng hồ.
- Đầu tư lắp đặt hệ thống phần mềm GIS để quản lý hệ thống kỹ thuật hạ tầng, đầu tư và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thủy lực, quản lý mạng.
- Hàng năm, xây dựng kế hoạch cải tạo mạng lưới cấp nước.
- Xây dựng chương trình phối hợp cộng đồng trong việc chống thất thoát nước.
- Tăng cường trách nhiệm đối với công tác trực sửa chữa, đảm bảo phát hiện, sửa chữa nhanh chóng, kịp thời.

Các biện pháp tiết kiệm chi phí khác:

- Thực hiện tốt các bước trong quy trình xây dựng cơ bản, đầu tư trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên thứ tự hiệu quả đầu tư.
- Đảm bảo giá thành vật tư phù hợp với chủng loại và chất lượng sản phẩm.
- Chống lãng phí về thời gian lao động: định mức, định biên lại các công việc tại các Phòng, Ban, Đội để giảm chi phí và tăng thu nhập.
- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bổ sung nhân lực theo định hướng sử dụng lao động thời vụ, tiến hành sắp xếp cải tiến công việc, định mức lại công việc và thực hiện khoán quỹ lương cho các, Đội, Trạm sản xuất.
- Xây dựng quy chế về Chi tiêu nội bộ, mua sắm trang thiết bị, đầu tư, xây dựng đối với các công trình do công ty đầu tư.

❖ Về quản lý tài chính

- Trong quá trình hoạt động kinh doanh, nguồn tài chính lành mạnh và được quản lý chặt chẽ là vấn đề sống còn của doanh nghiệp. Vì thế, Công ty đã nhận biết được tầm quan trọng và có những định hướng triển khai cụ thể nhằm kiểm soát một cách tốt nhất tình hình tài chính của Công ty.
- Sau khi chuyển sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, Công ty sẽ xây dựng các Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế trả lương; Quy chế Giám sát và các Nội quy.
- Đối với nguồn vốn có được sau Cổ phần hóa: Công ty sẽ xây dựng những kế hoạch kinh doanh cụ thể dựa trên quá trình nghiên cứu và phân tích kỹ lưỡng những yếu tố nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho quá trình sử dụng vốn. Bên cạnh đó, Công ty cũng tiến hành củng cố và hoàn thiện bộ máy Kế toán đồng thời thực hiện nghiêm chỉnh các quy chế tài chính đã được phê duyệt.
- Việc đầu tư, mở rộng sản xuất: Trên cơ sở phân tích nhu cầu thực tế của Doanh nghiệp, cùng với quá trình phát triển khách hàng, Công ty sẽ có những kế hoạch mua sắm các phương tiện, máy móc cần thiết cho việc vận hành và mở rộng các nhà máy sản xuất cũng như đổi mới và nâng cấp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động hiện tại của Công ty.
- Đối với công tác theo dõi công nợ: Công ty cũng có những biện pháp tăng cường cho hoạt động rà soát và kiểm tra quá trình thu hồi cũng như trả nợ, từ đó có những quyết định điều tiết phù hợp nhằm đảm bảo sự luân chuyển tốt và nâng cao tốc độ quay vòng vốn lưu động. Khoản Công nợ phải trả cũng là khoản mục quan trọng trong cơ cấu tài

chính, trong thời gian sau Cổ phần hóa, cơ cấu nợ sẽ được điều chỉnh theo lộ trình, từng bước hoàn thiện các cán cân về tỷ số tài chính.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang có 05 (năm) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Trong cơ cấu Hội đồng quản trị gồm có:

- 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị
- 04 Thành viên Hội đồng quản trị

Bảng số 18: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Đình Thịnh	Chủ tịch Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT điều hành)
2	Nguyễn Vĩnh Phú	Thành viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT điều hành)
3	Nguyễn Trung Dũng	Thành viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT điều hành)
4	Lê Văn Hạnh	Thành viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT không điều hành)
5	Trần Thanh Hà	Thành viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT điều hành)

 Thông tin cụ thể của các thành viên Hội đồng quản trị như sau:

1. Họ và tên	:	Trần Đình Thịnh
- Số CMND	:	073161990; NC:23/11/2004; CA HG
- Giới tính	:	Nam
- Ngày tháng năm sinh	:	03/12/1960
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	Tổ 11, Phường Minh Khai, TP Hà Giang, HG
- Địa chỉ hiện tại	:	Tổ 11, Phường Minh Khai, TP Hà Giang, HG
- Trình độ văn hóa	:	10/10
- Trình độ chuyên môn	:	Đại học Xây dựng
- Quá trình Công tác	:	
+ Từ 03/1986 đến 01/1989	:	Công nhân Xi nghiệp chăn nuôi Thị xã Hà

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

- Giang (nay là TP Hà Giang). Sau đổi thành Công ty dịch vụ nông nghiệp Hà Giang.*
- + Từ 02/1989 đến 04/1991 : Công nhân Xây dựng Đội Công trình Công cộng Thị xã Hà Giang (nay là TP Hà Giang).
 - + Từ 05/1991 đến 09/1992 : Công nhân Đội Cấp thoát nước Hà Giang thuộc công ty Cấp thoát nước Hà Tuyên.
 - + Từ 10/1992 đến 08/1998 : Cán bộ kỹ thuật, Phòng Kế hoạch kỹ thuật Công ty Cấp thoát nước Hà Giang.
 - + Từ 09/1998 đến 05/2003 : Phó phòng Kế hoạch Công ty Cấp thoát nước Hà Giang.
 - + Từ 06/2003 đến 09/2004 : Trưởng phòng Kế hoạch Công ty Cấp thoát nước Hà Giang
 - + Từ 07/10/2004 đến 14/02/2005 : Phó Giám đốc Công ty Cấp thoát nước Hà Giang
 - + Từ 15/02/2005 đến 31/03/2005 : Quyền Giám đốc Công ty Cấp thoát nước Hà Giang
 - + Từ 01/04/2005 đến 20/08/2009 : Phó Giám đốc Công ty Dịch vụ Công cộng và Môi trường Hà Giang
 - + Từ 21/08/2009 đến 12/08/2014 : Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Hà Giang
 - + Từ 13/08/2014 đến 12/02/2015 : Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang
 - + Từ 13/02/2015 đến nay : Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty
 - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Ủy viên BCH Đảng bộ khối doanh nghiệp tỉnh Hà Giang
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 5.500 cổ phần
 - Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 599.783 cổ phần
(Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 13/01/2015)
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có
 - Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

2. Họ và tên : Nguyễn Vinh Phú

- Số CMND : 073086673; NC:20/7/2000; CA HG
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 06/06/1972
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

- Địa chỉ thường trú : Tổ 11, Phường Minh Khai, TP Hà Giang, HG
- Địa chỉ hiện tại : Tổ 11, Phường Minh Khai, TP Hà Giang, HG
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học Luật
- Quá trình Công tác
- + Từ 10/03/1998 đến 31/03/2005 : Công nhân sửa chữa, thay thế, lắp đặt, đóng ngắt điện, Công ty Dịch vụ công cộng và môi trường Hà Giang.
- + Từ 01/04/2005 đến 30/04/2009 : Đội trưởng Đội Điện - Nước, Công ty Dịch vụ công cộng và môi trường Hà Giang.
- + Từ 01/05/2009 đến 31/08/2009 : Trưởng phòng Hành chính, Công ty Dịch vụ công cộng và môi trường Hà Giang.
- + Từ 01/09/2009 đến 12/09/2010 : Phó phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước Hà Giang.
- + Từ 13/09/2010 đến 30/09/2010 : Quyền Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước Hà Giang.
- + Từ 01/10/2010 đến 07/01/2014 : Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước Hà Giang.
- + Từ 08/01/2014 đến 12/02/2015 : Phó Giám đốc Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước Hà Giang.
- + Từ 13/02/2015 đến nay : Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Hà Giang.
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó Giám đốc Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không có
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 7.800 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 00 cổ phiếu
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

3. Họ và tên : Nguyễn Trung Dũng

- Số CMND : 070530960. NC:13/08/1996; CATQ
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 21/3/1979
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ 20, Phường Minh Khai, TP Hà Giang, HG
- Địa chỉ hiện tại : Tổ 20, Phường Minh Khai, TP Hà Giang, HG
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học Nông Lâm Thái nguyên, ngành Lâm nghiệp

- Quá trình Công tác
 - + Từ 08/2004 đến 31/03/2010 : Cán bộ Ban di dân tái định cư huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.
 - + Từ 01/04/2010 đến 29/02/2012 : Cán bộ phòng Dự án, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước Hà Giang.
 - + Từ 01/03/2012 đến 05/02/2014 : Phó phòng Kế hoạch - Kinh doanh kiêm phụ trách các Dự án, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước Hà Giang.
 - + Từ 06/02/2014 đến 12/02/2015 : Trưởng phòng Kế hoạch, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước Hà Giang.
 - + Từ 13/02/2015 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Trưởng phòng Kế hoạch Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang.
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Trưởng phòng Kế hoạch Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không có
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 5.500 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 00 cổ phiếu
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

4. Họ và tên : Trần Thanh Hà

- Số CMND : 073299261; NC: 06/5/2009; CA HG
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 17/10/1966
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ 7, Phường Trần Phú, TP Hà Giang, HG
- Địa chỉ hiện tại : Tổ 7, Phường Trần Phú, TP Hà Giang, HG
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Đại học Kinh tế quốc dân, ngành Tài chính

- Quá trình Công tác
 - + Từ 20/11/1984 đến 04/10/1993 : Nhân viên kế toán Phòng Tài chính huyện Vị Xuyên, Hà Giang.
 - + Từ 05/10/1993 đến 30/04/1999 : Kế toán Công ty Khai thác chế biến Khoáng sản Hà Giang.
 - + Từ 01/05/1999 đến 30/04/2009 : Kế toán Công ty Dịch vụ công cộng và Môi trường Hà Giang.
 - + Từ 01/05/2009 đến 21/07/2009 : Phó phòng Tài vụ Công ty Dịch vụ công cộng và Môi trường Hà Giang.
 - + Từ 22/07/2009 đến 12/02/2015 : Kế toán trưởng Công ty TNHH ITV Cấp thoát

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

- nước tỉnh Hà Giang.*
- + Từ 13/02/2015 đến nay : *Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang.*
 - Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Kế toán trưởng Công ty
 - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không có
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 6.050 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 00 cổ phiếu
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có
 - Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

5. **Họ và tên** : **Lê Văn Hạnh**

- Số CMND : 073060693
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh : 02/06/1969
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : kinh
 - Địa chỉ thường trú : Tổ 22 phường Minh Khai, TP Hà Giang
 - Địa chỉ hiện tại : Tổ 22 phường Minh Khai, TP Hà Giang
 - Trình độ văn hóa : 10/10
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình Công tác**
- + Từ năm 1989-1993 : *Làm công nhân xây dựng tại thị xã Hà Giang- Hà Giang.*
 - + Từ năm 1995-1998 : *Đi học đại học Kinh Tế Quốc Dân*
 - + Từ năm 1998-2009 : *làm giám đốc công ty TNHH Huy Hoàng*
 - + Từ năm 2009- 02/2015 : *Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc công ty CPĐTXD và Phát Triển Đô Thị Huy Hoàng.*
 - + Từ 13/02/2015 đến nay : *Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang*
Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc công ty CPĐTXD và Phát Triển Đô Thị Huy Hoàng
 - Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị
 - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc Công ty CPĐTXD và Phát Triển Đô Thị Huy Hoàng
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 00 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu người có liên quan : 235.209 cổ phiếu
(Đại diện Công ty CPĐT XD và Phát Triển Đô Thị Huy Hoàng)
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

2. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty có 03 (ba) thành viên. Các thành viên của ban kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Trong cơ cấu của Ban kiểm soát gồm có:

- 01 Trưởng Ban kiểm soát
- 02 Thành viên Ban kiểm soát

Bảng số 19: Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bùi Quang Hưng	Trưởng Ban kiểm soát
2	Kiều Minh Dự	Thành viên Ban kiểm soát
3	Ngô Thị Thúy Hằng	Thành viên Ban kiểm soát

 **Thông tin cụ thể của các thành viên Ban kiểm soát như sau:**

- | | | |
|--------------------------------|----------|--|
| 1. Họ và tên | : | Bùi Quang Hưng |
| - Số CMND | : | 073107070. NC:17/12/2014: CA. Hà Giang |
| - Giới tính | : | Nam |
| - Ngày tháng năm sinh | : | 29/01/1984 |
| - Quốc tịch | : | Việt Nam |
| - Dân tộc | : | Kinh |
| - Địa chỉ thường trú | : | Thôn Cầu Mè, Xã Phương thiện, TP Hà Giang, HG. |
| - Địa chỉ hiện tại | : | Thôn Cầu Mè, Xã Phương thiện, TP Hà Giang, HG. |
| - Trình độ văn hóa | : | 12/12 |
| - Trình độ chuyên môn | : | Trung cấp Kế toán, ngành: Hạch toán kế toán. |
| - Quá trình Công tác | | |
| + Từ 01/11/2006 đến 15/06/2009 | : | Kế toán Phòng Tài vụ Công ty Dịch vụ công cộng và Môi trường Hà Giang. |
| + Từ 16/06/2009 đến 31/07/2009 | : | Phó phòng kinh doanh, Công ty Dịch vụ công |

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

- cộng và Môi trường Hà Giang.*
- + Từ 01/08/2009 đến 11/03/2010 : Phó phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước Hà Giang.
 - + Từ 12/03/2010 đến 31/10/2010 : Phó phòng Tài vụ, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước Hà Giang.
 - + Từ 01/11/2010 đến 12/02/2015 : Phó phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước Hà Giang.
 - + Từ 13/02/2015 đến nay : Trưởng Ban Kiểm soát Phó phòng Kế hoạch, Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang.
 - + Tháng 12/2015 đến nay : Trưởng Ban Kiểm soát, Giám đốc Chi nhánh Kiểm định đồng hồ nước, Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang
 - Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó phòng Kế hoạch kiêm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty.
 - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không có
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 2.800 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 00 cổ phiếu
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có
 - Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

2. Họ và tên : Kiều Minh Dự

- Số CMND : 070681184. NC:27/4/2002: CATQ
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 11/12/1986
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Phúc Thịnh, Chiêm Hóa, Tuyên Quang
- Địa chỉ hiện tại : Tổ 4, Phường Quang Trung, TP Hà Giang, HG.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, ngành: Khoa học Môi trường.

- Quá trình Công tác

- + Từ 01/02/2010 đến 03/11/2013 : Cán bộ phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang.
- + Từ 04/11/2013 đến 07/10/2014 : Trạm phó Trạm quản lý vận hành và xử lý

- nước Sông Miện , Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang.
- + Từ 08/10/2014 đến 12/02/2015 : Cán bộ phòng Kế hoạch, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang.
 - + Từ 13/02/2015 đến nay : Ủy viên Ban Kiểm soát, Cán bộ phòng Kế hoạch, Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang.
 - Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Cán bộ phòng Kế hoạch kiêm Ủy viên Ban Kiểm soát Công ty.
 - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không có
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 1.000 cổ phần
 - Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 00 cổ phần
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có
 - Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

3. Họ và tên : Ngô Thị Thúy Hằng

- Số CMND : 073072100. NC:18/08/2009; CA HG
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 13/11/1983
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ 2, Phường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, HG.
- Địa chỉ hiện tại : Tổ 2, Phường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, HG.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học Kinh tế Quốc dân, ngành: Kinh tế.

- Quá trình Công tác

- + Từ 01/09/2004 đến 15/10/2006 : Cán bộ thủ kho phòng Tài vụ, Công ty Dịch vụ công cộng và Môi trường Hà Giang.
- + Từ 16/10/2006 đến 31/08/2009 : Cán bộ phòng Hành chính, Công ty Dịch vụ công cộng và Môi trường Hà Giang.
- + Từ 01/09/2009 đến 11/10/2009 : Cán bộ phòng Hành chính, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang.
- + Từ 12/10/2009 đến 07/11/2010 : Cán bộ In hóa đơn - Biên lai ấn chỉ Phòng Tài vụ, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước

- tỉnh Hà Giang.*
- + Từ 08/11/2010 đến 10/07/2011 : Cán bộ Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang.
 - + Từ 11/07/2011 đến 16/10/2011 : Cán bộ Phòng Hành chính, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang.
 - + Từ 17/10/2011 đến 02/07/2012 : Cán bộ Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang.
 - + Từ 03/07/2012 đến 12/06/2013 : Cán bộ Phòng Hành chính, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang.
 - + Từ 13/06/2013 đến 06/10/2014 : Cán bộ Thanh tra kiểm soát, Đội Thanh tra - Kiểm soát, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang.
 - + Từ 07/10/2014 đến 12/02/2015 : Cán bộ In hóa đơn, Đội thu ngân và Quản lý mạng cấp nước, Công ty TNHH ITV Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang.
 - + Từ 13/02/2015 đến nay : Ủy viên Ban Kiểm soát, Cán bộ In hóa đơn, Đội thu ngân và Quản lý mạng cấp nước, Công ty CP Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang.
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Cán bộ In Hóa đơn, Đội Thu ngân và Quản lý mạng cấp nước kiêm Ủy viên Ban Kiểm soát Công ty.
 - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không có
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 3.000 cổ phần
 - Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 00 cổ phần
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có
 - Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

a. Giám đốc và các cán bộ quản lý

Bảng số 20: Danh sách Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Đình Thịnh	Giám đốc Công ty
2	Nguyễn Vĩnh Phú	Phó Giám đốc Công ty

Thông tin cụ thể của các thành viên Ban Giám đốc như mục Thông tin Hội đồng quản trị Công ty.

b. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Sau khi đăng ký Công ty đại chúng, Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang sẽ áp dụng và tuân thủ các quy định về quản trị công ty đại chúng ban hành tại Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng.

Công ty sẽ tiến hành xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế quy định theo hướng dẫn tại Thông tư 121/2012/TT-BTC:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Các Quy chế và quy định nội bộ khác.

Trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chưa tuân thủ quy định tại Thông tư số 121/2012/TT-BTC về số lượng và tiêu chuẩn, Công ty sẽ tiến hành bầu thay thế/bầu mới tại kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Trong trường hợp Điều lệ hiện tại chưa tuân thủ Luật Doanh nghiệp hiện hành, Công ty sẽ xây dựng Điều lệ công ty trên cơ sở tham chiếu Điều lệ Mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng và tuân thủ Luật Doanh nghiệp. Trong thời gian chưa sửa Điều lệ, cam kết thực hiện theo các quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành.

III. PHỤ LỤC

1. Điều lệ của Công ty cổ phần Cấp thoát nước tỉnh Hà Giang;
2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần;
3. Báo cáo tài chính kiểm toán từ ngày 01/01/2014 đến ngày 13/02/2015;
4. Báo cáo tài chính tự lập từ 14/02/2015 đến ngày 30/06/2015;
5. Danh sách cổ đông Công ty tại thời điểm 31/10/2015.

Hà Giang, ngày 07 tháng 12 năm 2015
CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM GIÁM ĐỐC

TRẦN ĐÌNH THINH